

Số: 3807 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 05 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Têm, Công ty cổ phần Xi măng Hiền Hòa, Công ty TNHH Cơ khí Xây dựng Thắng Vũ, Công ty Dệt Jomu (Việt Nam) TNHH, Công ty TNHH Quang Thu Long Thành do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Long Thành tại Tờ trình số 198/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 724/TTr-LĐTBXH ngày 29 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương của Công ty TNHH Têm, Công ty cổ phần Xi măng Hiền Hòa, Công ty TNHH Cơ khí xây dựng Thắng Vũ, Công ty Dệt Jomu (Việt Nam) TNHH, Công ty TNHH Quang Thu Long

Thành do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Long Thành, như sau:

1. Công ty TNHH Têm, địa chỉ: Ấp Hiền Đức, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gồm 15 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 55.650.000 đồng, trong đó có 07 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (09 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 9.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 64.650.000 đồng (sáu mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn).

2. Công ty cổ phần Xi măng Hiền Hòa, địa chỉ: Tổ 26B, khu Phước Hải, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gồm 09 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 33.390.000 đồng (ba mươi ba triệu, ba trăm chín mươi ngàn đồng chẵn).

3. Công ty TNHH Cơ khí xây dựng Thăng Vũ, địa chỉ: Tổ 18, ấp 5, xã Long Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gồm 01 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 3.710.000 đồng (ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn).

4. Công ty Dệt Jomu (Việt Nam) TNHH, địa chỉ: KCN Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gồm 02 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 15 ngày liên tục trở lên đến dưới 01 tháng (30 ngày) và 256 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 953.470.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng và 57 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (69 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 69.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 1.025.470.000 đồng (một tỷ, không trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm bảy mươi ngàn đồng chẵn).

5. Công ty TNHH Quang Thu Long Thành, địa chỉ: Số 4, đường Lê Duẩn, ấp 6, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, gồm 10 người lao động thỏa thuận tạm hoãn hợp đồng lao động từ 01 tháng (30 ngày) trở lên với kinh phí hỗ trợ là 37.100.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 2.000.000 đồng và 05 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (09 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 9.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 48.100.000 đồng (bốn mươi tám triệu, một trăm ngàn đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Long Thành chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.



Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Long Thành và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH TÊM

(Đính kèm theo Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

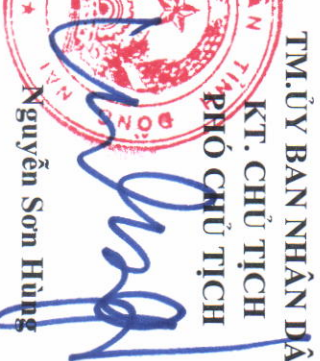
TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HDLĐ/người việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hồ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương									
1	Nguyễn Đức Bình	VP	Không xác định thời hạn	7516184462	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	077079002265
2	Ngô Thị Đăng	VP	Không xác định thời hạn	7525418181	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271643039
3	Nguyễn Tấn Đạt	Lái xe	Không xác định thời hạn	7516184468	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	371160468
4	Ngô Văn Được	Lái xe	Không xác định thời hạn	7516184460	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272370859
5	Bùi Thái Hà	VP	Không xác định thời hạn	7911173467	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271939292
6	Trương Thị Trung Hạnh	VP	Có xác định thời hạn	7929945738	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271643255
7	Vô Văn Hồng	Lxt	Không xác định thời hạn	7525986742	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271864273
8	Hồ Văn Hùng	Lái xe	Không xác định thời hạn	8622052510	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	331435172

9	Trần Đức Huy	VP	Không xác định thời hạn	8014009483	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	261099769
10	Phạm Quang Ly	Lái xe	Không xác định thời hạn	7516184467	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272674774
11	Nguyễn Thanh Kim Nga	VP	Không xác định thời hạn	7516184461	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272522110
12	Võ Văn Thành	Lái xe	Không xác định thời hạn	7516184465	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271345150
13	Nguyễn Phước Thống	Lái xe	Không xác định thời hạn	7516184463	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	273064733
14	Nguyễn Văn Tinh	VP	Không xác định thời hạn	7516184464	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272318552
15	Nguyễn Thanh Tùng	Lái xe	Không xác định thời hạn	7516184466	16/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	321245937



II. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi								
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Ngô Thị Đăng	Nguyễn Thành Phát	29/10/2019	Nguyễn Phước Hòa	077074001943	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271643039
2	Ngô Văn Được	Ngô Đức Anh	17/03/2019	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	291146666	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272370859
		Ngô Tuấn Anh	12/09/2016			1.000.000		
3	Bùi Thái Hà	Phan Anh Thái An	23/06/2020	Phan Văn Thoại	271976367	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271939292
		Phan Anh Thái Bảo	22/10/2015			1.000.000		
4	Trương Thị Trung Hạnh	Đỗ Trương Phương Linh	16/11/2017	Đỗ Hoàng Duy	271643747	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	271643255
5	Nguyễn Thanh Kim Nga	Nguyễn Đăng Khôi	10/09/2018	Nguyễn Đức Bình	077079002265	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272522110
6	Nguyễn Phước Thống	Nguyễn Ngọc Kiều	19/03/2016	Nguyễn Thị Kim Khoa	276061225	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	273064733
7	Nguyễn Văn Tinh	Nguyễn Trương Bảo Ngọc	18/07/2016	Trương Thị Ngọc Hiền	272062992	1.000.000	Cty TNHH Têm - 5911201002939 - Agribank - CN Nam Đồng Nai	272318552
III. Tổng cộng						64.650.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 64.650.000 đồng
(Sáu mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TÂM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG HIỀN HÒA**

(Đính kèm theo Quyết định số 3807 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HĐLĐ/nghỉ việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương									
1	BÙI THỊ PHƯỢNG	KINH DOANH	Không xác định thời hạn	7516183129	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	BÙI THỊ PHƯỢNG - 8900008 - ACB, PGD Long Thành	272434909
2	NGUYỄN THỊ THUY	KẾ TOÁN	Không xác định thời hạn	7525416072	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	NGUYỄN THỊ THUY - 0280130969999 - TMCP Quân Đội, PGD Long Thành	272878995
3	BÙI THỊ TÂM	BÁN HÀNG	Không xác định thời hạn	3420742833	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	CTY CP XI MĂNG HIỀN HÒA - 67110000484553 - BIDV, CN Đồng Đăng Nai	022190005253
4	NGUYỄN ĐỖ HUÂN	KINH DOANH	Không xác định thời hạn	3420695924	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	CTY CP XI MĂNG HIỀN HÒA - 67110000484553 - BIDV, CN Đồng Đăng Nai	034083006803
5	PHẠM THỊ HÀ	KẾ TOÁN	Không xác định thời hạn	3121019342	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	PHẠM THỊ HÀ - 8940176196979 - TMCP Quân Đội, PGD Long Thành	031199004546
6	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	KẾ TOÁN	Không xác định thời hạn	7525474023	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	CTY CP XI MĂNG HIỀN HÒA - 67110000484553 - BIDV, CN Đồng Đăng Nai	271963967

7	NGUYỄN VĂN NGỌC	KINH DOANH	Không xác định thời hạn	7716039693	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	NGUYỄN VĂN NGỌC - 9608686999999 - TMCP Quân Đội, PGD Long Thành	031090002127
8	NGUYỄN VĂN LINH	KINH DOANH	Không xác định thời hạn	7525496124	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	NGUYỄN VĂN LINH - 76210001303423 - BIDV, CN Bà Rịa - Vũng Tàu	031094002950
9	TRỊNH VĂN THỊNH	THỦ KHO	Không xác định thời hạn	3121056119	01/09/2021	31/10/2021	3.710.000	TRỊNH VĂN THỊNH - 0999922011995 - TMCP Quân Đội, PGD Long Thành	031897470
II. Tổng cộng							33.390.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 33.390.000 đồng
(Ba mươi ba triệu, ba trăm chín mươi ngàn đồng chẵn)

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ XÂY DỰNG THẮNG VŨ

(Đính kèm theo Quyết định số 3807 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HĐLĐ/ngỉ việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương									
1	Nguyễn Thị Xuân	Nhân viên kinh doanh	Không xác định thời hạn	7511012875	01/08/2021	30/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Xuân - 0401001332833 Vietcombank - CN Nhơn Trạch	272656698
II. Tổng cộng							3.710.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 3.710.000 đồng
(Ba triệu, bảy trăm mười ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY DỆT JOMU (VIỆT NAM) TNHH

(Đính kèm theo Quyết định số 3807/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HDLĐ/ngỉ việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương									
1	Trần Thị Ngát	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6624361840	07/08/2021	05/09/2021	1.855.000	TRAN THI NGAT - 0841000089685 - Vietcombank	241571751
2	Huỳnh Ngọc Tuyền	Chủ quản Thí nghiệm, phân tích hóa chất, thuốc nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8716016268	07/08/2021	01/09/2021	1.855.000	HUYENH NGOC TUYEN - 0481000789151 - Vietcombank	341680401
3	Trần Thị Thu Diễm	Nhân viên Thu mua	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7913287890	07/08/2021	08/09/2021	3.710.000	TRAN THI THU DIEM - 0481000831497 - Vietcombank	271902393
4	Trần Văn Hùng	Nhân viên IT	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	0207247998	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN VAN HUNG - 0481000904447 - Vietcombank	272576667
5	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nhân viên kế hoạch sản xuất	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	4023246319	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NGOC TRAM - 0001017525357 - Vietcombank	187178446
6	Phạm Thị Phần	Nhân viên Kho	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	4025374709	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAM THI PHAN - 0001016988151 - Vietcombank	187346187
7	Bùi Vi Vi	Chuyên viên Nhân sự	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	4701013427	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI VI VI - 0121000221011 - Vietcombank	271437135
8	Nguyễn Thanh Nam	Phó Chủ quản Vận hành máy dệt Kiểm	Không xác định thời hạn	4703015567	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THANH NAM - 0481000722264 - Vietcombank	271608774

9	Lê Văn Tấn	Nhân viên lái xe nâng	Không xác định thời hạn	4703026267	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE VAN TAN - 0481000722271 - Vietcombank	271408317
10	Liêng Văn Cát	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	4703034516	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LIENG VAN CAT - 0481000722381 - Vietcombank	271124040
11	Lê Hoàng Dũng	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	4704064906	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE HOANG DUNG - 0481000758740 - Vietcombank	271191537
12	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4705009821	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THUY KIEU - 0121002015455 - Vietcombank	271618307
13	Nguyễn Văn Sinh	Trưởng ca Vận hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	4705029965	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN SINH - 0481000722377 - Vietcombank	271820065
14	Nguyễn Văn Trí	Công nhân Vận hành máy Dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705030002	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN TRI - 0481000722248 - Vietcombank	271349269
15	Nguyễn Thị Tài	Nhân viên nhập liệu	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	4705030004	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI TAI - 0481000721413 - Vietcombank	271608470
16	Huỳnh Ngọc Thúy	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4705030010	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH NGOC THUY - 0481000721414 - Vietcombank	271607531
17	Đào Thị Tuyết	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705030014	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DAO THI TUYET - 0481000722207 - Vietcombank	272604195
18	Huỳnh Thị Ánh Ngọc	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705030018	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH THI ANH NGOC - 0481000722272 - Vietcombank	272165646
19	Lưu Kim Huệ	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705030025	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LUU KIM HUE - 0481000748962 - Vietcombank	271409759
20	Đặng Văn Cường	Phó chủ quản Vận hành máy dệt dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705030027	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DANG VAN CUONG - 0481000722592 - Vietcombank	272656405
21	Đoàn Thị Kim Vân	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705037075	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DOAN THI KIM VAN - 0481000722243 - Vietcombank	271349094
22	Trần Tuyết Kiều	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4705038926	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN TUYET KIEU - 0481000722158 - Vietcombank	271528056

23	Nguyễn Thị Ngọc Tâm	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4705050577	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NGOC TAM - 0481000722156 - Vietcombank	271409605
24	Trần Thanh Hải	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	4705071486	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THANH HAI - 0121000860181 - Vietcombank	271609268
25	Lê Quang Long	Nhân viên trợ lý xương Giắt	Không xác định thời hạn	4705072862	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE QUANG LONG - 0481000821563 - Vietcombank	272771294
26	Nguyễn Thị Huỳnh Nga	Tổ trưởng Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4706020856	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI HUYNH NGA - 0481000722160 - Vietcombank	271308471
27	Chung Đình Phương	Trưởng ca Sửa chữa máy Dệt tại phần xương	Không xác định thời hạn	4706020858	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	CHUNG DINH PHUONG - 0481000669364 - Vietcombank	271349032
28	Trần Thị Lê Nga	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4706063087	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI LE NGA - 0481000722175 - Vietcombank	271266592
29	Lê Thị Lan	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4706063088	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE THI LAN - 0481000722208 - Vietcombank	271348891
30	Nguyễn Văn Hải	Công nhân Vận hành máy Nhूम	Không xác định thời hạn	4706098514	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN HAI - 0481000722549 - Vietcombank	271140539
31	Trần Thị Bích Diệu	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4706098516	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI BICH DIEU - 0481000722216 - Vietcombank	271848840
32	Bùi Thị Kim Liên	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	4707017632	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI THI KIM LIEN - 0481000722339 - Vietcombank	271492198
33	Lê Kim Thu	Trưởng ca Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4707025651	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE KIM THU - 0121001472221 - Vietcombank	271950635
34	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nhân viên Thu mua	Không xác định thời hạn	4707065197	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THUY HANG - 0121002415754 - Vietcombank	183527605
35	Nguyễn Thị Hoa	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4707095254	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI HOA - 0481000722252 - Vietcombank	271996462
36	Nguyễn Ngọc Tài	Chủ quản Vận hành máy Giắt	Không xác định thời hạn	4707095259	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN NGOC TAI - 0481000722246 - Vietcombank	271034076

37	Nguyễn Thành Trường	Nhân viên lái xe nâng	Không xác định thời hạn	4707095264	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THANH TRUONG - 0481000722136 - Vietcombank	024149410
38	Võ Văn Phong	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	4707095265	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO VAN PHONG - 0481000722593 - Vietcombank	271349238
39	Đào Huỳnh Ngân	Nhân viên Kế toán	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	4707161292	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DAO HUYNH NGAN - 0401001342331 - Vietcombank	271516749
40	Phạm Thị Nga	Nấu Ăn Tổng Vụ	Không xác định thời hạn	4707170126	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAM THI NGA - 0481000786686 - Vietcombank	270227353
41	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	4797096143	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI CAM HONG - 0481000627146 - Vietcombank	270763799
42	La O Xanh	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5420508841	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LA O XANH - 000102036616 - Vietcombank	221190405
43	Y Then	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5420512510	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Y THEN - 000102037220 - Vietcombank	221473936
44	Lê Hoàng Vũ	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5420519367	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE HOANG VU - 0001021497921 - Vietcombank	221381646
45	Bá Minh Khái	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5420539557	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BA MINH KHAI - 0001019977906 - Vietcombank	221538423
46	Bá Y Sự	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5421111943	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BA Y SU - 0001019978311 - Vietcombank	221381653
47	Võ Thị Thúy	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5421155551	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO THI THUY - 0481000908088 - Vietcombank	221406738
48	Mai Thiên	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820251696	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	MAI THIEN - 0001021292304 - Vietcombank	264517555
49	Bo Xuân Nhuội	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820253707	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BO XUAN NHUOI - 0001021292378 - Vietcombank	264539860
50	Pinăng Thị Cẩm	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820527789	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PI NANG THI CAM - 0481000914713 - Vietcombank	264532528

51	Pipur Thòi	Công nhân Vận hành máy móc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820539741	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PIPUR THOI - 0001013235798 - Vietcombank	264532228
52	Mẫu Thị Tươi	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820540298	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	MAU THI TUOI - 0481000914711 - Vietcombank	264532969
53	Pinăng Thị Nhỏ	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820601037	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PINANG THI NHO - 0001013416438 - Vietcombank	264532312
54	Kator Cari	Công nhân Vận hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820684754	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	KATOR CARL - 0001021159703 - Vietcombank	264533836
55	Mẫu Văn Bảo	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820892241	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	MAU VAN BAO - 0181003619600 - Vietcombank	264533610
56	Nguyễn Thị Nhi	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	5820944286	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NHI - 0001019977552 - Vietcombank	264566455
57	Rah Lan H' Ni	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422667055	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RAH LAN H NI - 0001018425487 - Vietcombank	230743875
58	Rahlan H'phát	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422670660	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RAH LAN H'PHAT - 0181003648655 - Vietcombank	231072624
59	Kpuih Tien	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422678810	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	KPUIH TIEN - 0001022050870 - Vietcombank	231326186
60	Rmah Chương	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422682459	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RMAH CHUONG - 0001021498254 - Vietcombank	231379123
61	Rmah H' Phiar	Công nhân Vận hành máy dệt kiêm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422687796	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RMAH H PHIAR - 0481000897149 - Vietcombank	231146595
62	Rahlan Toai	Công nhân Bóc vải trong kho thành phẩm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422689597	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RAH LAN TOAI - 0001013418940 - Vietcombank	230683097
63	Kpuih Mo	Công nhân Bóc vải trong kho thành phẩm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422692600	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	KPUIH MO - 0001012615815 - Vietcombank	231379813
64	Siu Ôn	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422707581	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	SIU ON - 0001021159548 - Vietcombank	231297025

65	Rmah H'thiahs	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422714688	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RMAH H THIAHS - 0001021498293 - Vietcombank	231379696
66	Kpuih Pim	Công nhân Bóc vác vải trong kho thành phẩm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422720124	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	KPUIH PIM - 0001020535490 - Vietcombank	230864502
67	Rmah H'biên	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422732184	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RMAH H BIEN - 0001020664579 - Vietcombank	231326153
68	Rmah H'biip	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422732964	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RMAH H BIP - 0001021498180 - Vietcombank	231441007
69	Rahlan Cương	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6422933444	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RAH LAN CUONG - 0481000899419 - Vietcombank	231070714
70	Kpuih Sem	Công nhân Bóc vác vải trong kho thành phẩm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6423080977	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	KPUIH SEM - 0481000899418 - Vietcombank	231246978
71	Rơ Mah Hinh	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6423213533	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RO MAH HINH - 0481000899430 - Vietcombank	231183925
72	Rahlan Phũ	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6423235693	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RAH LAN PHU - 0001016082244 - Vietcombank	230944680
73	Rmah Đê	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6423270986	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RMHA DE - 0001021498222 - Vietcombank	231028027
74	Rah Lan Thương	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6423278329	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RAH LAN THUONG - 0481000876996 - Vietcombank	231072485
75	Rơ Lan Mến	Công nhân kê hàng, cân ký trong kho thành phẩm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6423294001	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	RO LAN MEN - 0001017139823 - Vietcombank	231139926
76	Phương Thị Hồng	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6622496752	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHUONG THI HONG - 0291000273224 - Vietcombank	241087140
77	Nguyễn Đình Long	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6622834634	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN DINH LONG - 0001012920813 - Vietcombank	241312866
78	H Biên Byá	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6623417284	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	H BIEN BYA - 0481000864650 - Vietcombank	240921211

79	Trần Thị Hiền	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6624515124	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI HIEN - 0481000902935 - Vietcombank	241312867
80	Đa Cát K' Lý	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6821692307	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DA CAT K LY - 0001018389750 - Vietcombank	251329375
81	Liêng Trang Ha Dang	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6821713317	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LIENG TRANG HA DANG - 0001020664758 - Vietcombank	251293102
82	Y Thỉnh Sâr Dong	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	6822866742	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	Y THINH SAR DONG - 0001017922227 - Vietcombank	251193282
83	Triệu Thị Tâm	Công nhân Văn hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7021122358	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRIEU THI TAM - 0481000907052 - Vietcombank	221552601
84	Trần Thị Mộng Tuyên	Nhân viên Thí nghiệm, phân tích hóa chất, thuốc nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7221615014	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI MONG TUYEN - 0001021022884 - Vietcombank	291207782
85	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Tổ trưởng Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7411133070	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI KIEU OANH - 0481000722342 - Vietcombank	363848983
86	Võ Văn Việt	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7412223168	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO VAN VIET - 0001013285890 - Vietcombank	371734722
87	Nguyễn Văn Hân	Bảo trì Sửa chữa máy móc tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7508070245	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN HAN - 0481000829484 - Vietcombank	272952095
88	Nguyễn Thị Như	Tường Phòng Kế Toán	Không xác định thời hạn	7508087112	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NHU - 0481000786307 - Vietcombank	272801624
89	Nguyễn Tiến Trục	Phó chủ quản Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7508113128	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN TIEN TRUC - 0481000722227 - Vietcombank	271277009
90	Trương Đình Phương	Tổ trưởng bảo trì sửa chữa điện trong xưởng	Không xác định thời hạn	7508183402	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRUONG DINH PHUONG - 0121001969428 - Vietcombank	271819753
91	Phan Hoàng Thanh	Nhân viên Lái xe nâng	Không xác định thời hạn	7509008541	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN HOANG THANH - 0481000783539 - Vietcombank	331442279
92	Nguyễn Tú Như	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509030692	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN TU NHU - 0481000864659 - Vietcombank	385454616

93	Nguyễn Kiều Trang	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7509030693	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN KIEU TRANG - 0481000722297 - Vietcombank	385454617
94	Dương Thị Cương	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	7509030699	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DUONG THI CUONG - 0481000722254 - Vietcombank	271035242
95	Võ Thị Tuyết Nhung	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7509030700	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO THI TUYET NHUNG - 0481000722237 - Vietcombank	271608908
96	Nguyễn Thị Gấm	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509030921	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI GAM - 0001021031525 - Vietcombank	381238328
97	Trần Thị Bươm	Tổ trưởng Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7509039349	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI BUON - 0481000722299 - Vietcombank	024820414
98	Nguyễn Thị Tốt	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509039353	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI TOT - 0481000722262 - Vietcombank	270236639
99	Nguyễn Thị Hồng	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7509039358	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI HONG - 0481000722235 - Vietcombank	271308249
100	Hồ Thị Cẩm Nhân	Công nhân Thí nghiệm sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509039367	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HO THI CAM NHAN - 0121001402153 - Vietcombank	271609050
101	Nguyễn Thị Năm	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509060450	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NAM - 0401001380580 - Vietcombank	352108969
102	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509099016	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NGOC MAI - 0001021018057 - Vietcombank	272985230
103	Nguyễn Thị Đầu	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Không xác định thời hạn	7509099018	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI DAU - 0481000722239 - Vietcombank	385315323
104	Nguyễn Thanh Thái	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509103951	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THANH THAI - 0481000385328 - Vietcombank	272300164
105	Nguyễn Văn Hóa	Trưởng ca Vận hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7509109672	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN HOA - 0481000722578 - Vietcombank	271346808
106	Dương Văn Tốt	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7509120744	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DUONG VAN TOT - 0481000753384 - Vietcombank	270903354

107	Lê Văn Thiện	Công nhân Văn hành máy móc sợi	Không xác định thời hạn	7509123602	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE VAN THIEN - 0481000722579 - Vietcombank	270253754
108	Trần Nam Trung	Trưởng ca Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7509138150	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN NAM TRUNG - 0481000722268 - Vietcombank	271908466
109	Nguyễn Quốc Thi	Trưởng ca Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	7510000561	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN QUOC THI - 0481000781071 - Vietcombank	385450821
110	Nguyễn Văn Minh Sang	Tổ trưởng Văn hành hệ thống XLNT	Không xác định thời hạn	7510028898	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN MINH SANG - 0481000706400 - Vietcombank	272172433
111	Võ Văn Nhiều	Công nhân Văn hành máy móc sợi	Không xác định thời hạn	7510062251	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO VAN NHIEU - 0481000722581 - Vietcombank	272301948
112	Nguyễn Minh Tâm	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7510123591	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN MINH TAM - 0481000721403 - Vietcombank	272318283
113	Nguyễn Thị Thùy Ngân	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7511005962	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THUY NGAN - 0481000616095 - Vietcombank	092190003630
114	Lê Trung Hiếu	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	7511069474	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE TRUNG HIEU - 0481000748985 - Vietcombank	272300536
115	Ngô Thành Lâm	Công nhân Văn hành hệ thống XLNT	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7511121973	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGO THANH LAM - 0001018392146 - Vietcombank	363757478
116	Trần Đức Anh	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	7511121981	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN DUC ANH - 0481000648681 - Vietcombank	272165128
117	Nguyễn Văn Được	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	7511126841	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN DUOC - 0481000722570 - Vietcombank	270764402
118	Vũ Ngô Thanh Tuyền	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7511159208	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VU NGO THANH TUYEN - 0481000769579 - Vietcombank	272202140
119	Trần Thanh Hoài	Bảo trì sửa chữa điện trong xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7511175982	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THANH HOAI - 0401001406291 - Vietcombank	272370722
120	Lê Thị Kim Nhung	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	7511181766	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE THI KIM NHUNG - 0481000778235 - Vietcombank	271190674

121	Trương Thị Thanh Lịch	Nhân viên kho sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7511182608	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRUONG THI THANH LICH - 0481000907055 - Vietcombank	271895842
122	Hoàng Thị Oanh	Công nhân Vận hành máy móc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7511183585	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HOANG THI OANH - 0481000649518 - Vietcombank	080929461
123	Trần Thế Ái Ngọc	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	7511183616	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THE AI NGOC - 0121002063068 - Vietcombank	023723012
124	Phan Thị Thơm	Nhân viên kế hoạch sản xuất	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7512001603	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN THI THOM - 0481000764822 - Vietcombank	186716558
125	Nguyễn Thanh Lạc	Nhân viên lái xe nâng	Không xác định thời hạn	7512027204	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THANH LAC - 0481000722135 - Vietcombank	341349688
126	Nguyễn Tiến Triển	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	7512052016	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN TIEN TRIEN - 0481000722270 - Vietcombank	270754054
127	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nhân viên Nhân sự	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7512191640	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI KIM THOA - 0401001407532 - Vietcombank	271608758
128	Nguyễn Thị Khê	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7512194702	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI KHE - 0481000765372 - Vietcombank	371741263
129	Nguyễn Thị Bích Thủy	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513004261	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI BICH THUY - 0001019977294 - Vietcombank	352196302
130	Đặng Minh Hùng	Bảo trì Sửa chữa máy móc tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513015167	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DANG MINH HUNG - 0001021497856 - Vietcombank	272165345
131	Trần Ngọc Tuấn	Trưởng ca Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513049709	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN NGOC TUAN - 0481000806732 - Vietcombank	271802334
132	Thạch Sa Nine	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513081241	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	THACH SA NINE - 0481000725873 - Vietcombank	334907322
133	Mai Thị Kiều	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513161128	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	MAI THI KIEU - 0001014244904 - Vietcombank	381505413
134	Phan Quốc Nhi	Tài xế	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513163723	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN QUOC NHI - 0281000646733 - Vietcombank	272101122

135	Phạm Thị Lan	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7513180130	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAM THI LAN - 0481000699614 - Vietcombank	162713236
136	Son Văn Phương	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7513181680	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	SON VAN PHUONG - 0481000778659 - Vietcombank	365742808
137	Hồ Văn Hùng	Công nhân Văn chuyển trực vải	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7513182988	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HO VAN HUNG - 0871004233926 - Vietcombank	272147591
138	Lê Văn Đờ	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7514004140	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE VAN DO - 0001019833064 - Vietcombank	381517001
139	Trương Trung Tuấn	Tài xế lái xe công ty 04 chỗ và 07 chỗ	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7514019221	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRUONG TRUNG TUAN - 0001021178471 - Vietcombank	261126258
140	Quản Quốc Hùng	Trưởng ca Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	7514031711	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	QUAN QUOC HUNG - 0481000748914 - Vietcombank	271528063
141	Nguyễn Thị Ngọc Thi	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7514044104	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NGOC THI - 0481000737343 - Vietcombank	272318303
142	Nguyễn Thanh Tùng	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7514068635	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THANH TUNG - 0481000748969 - Vietcombank	371425922
143	Son Thị Hồng Dương	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7514068638	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	SON THI HONG DUONG - 0481000748942 - Vietcombank	365541588
144	Huỳnh Thị Kim Sa	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Không xác định thời hạn	7514068645	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH THI KIM SA - 0481000748978 - Vietcombank	331387510
145	Lê Anh Luyện	Công nhân Văn chuyển trực vải	Không xác định thời hạn	7514073317	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE ANH LUYEN - 0481000748926 - Vietcombank	270905321
146	Lê Thị Liên	Nhân Viên Kinh Doanh	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7514153621	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE THI LIEN - 0481000811082 - Vietcombank	174788810
147	Trần Thị Hồ Vũ	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7514180817	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI HO VU - 0481000631123 - Vietcombank	271510844
148	Hoàng Phi Yến	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	7514189769	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HOANG PHI YEN - 0481000748904 - Vietcombank	272416399



149	Nguyễn Thị Thu Huyền	Kiểm soát viên	Không xác định thời hạn	7515001446	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THU HUYEN - 0481000638039 - Vietcombank	272318364
150	Lý Văn Trang	Bảo trì Sửa chữa máy móc tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515005490	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LY VAN TRANG - 0001021160212 - Vietcombank	351494922
151	Phan Văn Hốp	Phó chủ quản Vận hành máy móc sợi	Không xác định thời hạn	7515011844	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN VAN HOP - 0481000758729 - Vietcombank	271942426
152	Nguyễn Văn Bé Nhỏ	Phó chủ quản Vận hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	7515013801	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN BE NHO - 0481000765221 - Vietcombank	341580382
153	Phan Thị Diệu Hiền	Tổ trưởng thí nghiệm, phân tích hóa chất, thuốc nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515053017	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN THI DIEU HIEN - 0481000791424 - Vietcombank	341857754
154	Nguyễn Thị Hà	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515108931	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI HA - 0001021031208 - Vietcombank	272470411
155	Đậu Thị Diễm Quỳnh	Nhân viên kế toán	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515122275	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DAU THI DIEM QUYNH - 0481000856672 - Vietcombank	272318451
156	Nguyễn Thị Ngọc Xuân	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515128382	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NGOC XUAN - 0401001401626 - Vietcombank	341847021
157	Huỳnh Thị Tuyết	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515128414	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH THI TUYET - 0401001396009 - Vietcombank	087187001304
158	Lê Văn Cường	Trưởng ca Vận hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	7515131044	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE VAN CUONG - 0481000803737 - Vietcombank	351924329
159	Bùi Thị Bé	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7515131062	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI THI BE - 0401001404456 - Vietcombank	351405305
160	Nguyễn Minh Tài	Trưởng ca Vận hành máy Giặt	Không xác định thời hạn	7516012242	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN MINH TAI - 0481000786683 - Vietcombank	272417183
161	Triệu Mỹ Ngọc	Công nhân Vận hành máy móc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516012257	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRIEU MY NGOC - 0481000784844 - Vietcombank	385713383
162	Mã Cẩm Hồng	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516012258	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	MA CAM HONG - 0481000784840 - Vietcombank	385373649

163	Nguyễn Kim Loan	Công nhân vệ sinh	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516023115	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN KIM LOAN - 0481000794279 - Vietcombank	371406307
164	Triệu Bé Ba	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516039430	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRIEU BE BA - 0481000803759 - Vietcombank	385801842
165	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Không xác định thời hạn	7516045804	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THANH NHAN - 0481000794805 - Vietcombank	351443194
166	Tăng Vĩnh Phát	Phó trưởng ca Vận hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	7516045816	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TANG VINH PHAT - 0481000803760 - Vietcombank	271190918
167	Trần Văn Vương	Công nhân Vận hành hệ thống XLNT	Không xác định thời hạn	7516057350	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN VAN VUONG - 0481000815350 - Vietcombank	022074000692
168	Huỳnh Kiều Ni	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Không xác định thời hạn	7516077814	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH KIEU NI - 0481000824901 - Vietcombank	385531117
169	Dương Thị Thi	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516117944	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DUONG THI THI - 0481000811079 - Vietcombank	352198075
170	Nguyễn Thị Bích Thủy	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516122343	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI BICH THUY - 0401001414553 - Vietcombank	351519665
171	Trương Văn Lâm	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516137857	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRUONG VAN LAM - 0401001434189 - Vietcombank	352409976
172	Nguyễn Thị Tiểu Mai	Nhân viên Kho	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516141017	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI TIEU MAI - 0401001441774 - Vietcombank	231020531
173	Nguyễn Văn Thành	Bảo trì Sửa chữa máy móc tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516154210	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN THANH - 0401001433143 - Vietcombank	351952089
174	Lý Thị Loài	Công nhân Xâu go trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516155173	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LY THI LOAI - 0481000817962 - Vietcombank	351702930
175	Đặng Văn Tèo	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7516176952	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DANG VAN TEO - 0001013417997 - Vietcombank	352279354
176	Vô Chí Thành	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7523189970	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO CHI THANH - 0001020536309 - Vietcombank	092083003075

177	Hà Thanh Trúc Linh	Nhân viên phân tích vải	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7523359263	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HA THANH TRUC LINH - 0001018286737 - Vietcombank	272547721
178	Nguyễn Thị Thanh Hóa	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7523417858	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THANH HOA - 0401001492700 - Vietcombank	272828945
179	Nguyễn Ngọc Trinh	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7523699084	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN NGOC TRINH - 0001021498054 - Vietcombank	381998177
180	Nguyễn Văn Sang	Công nhân làm vườn	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7525322319	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN SANG - 0001014522202 - Vietcombank	271349040
181	Voòng Dâu Siu	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7525371685	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VOONG DAU SIU - 0481000907849 - Vietcombank	271953769
182	Trần Thị Kim Chung	Công nhân Vận hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7525424965	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THI KIM CHUNG - 0481000863320 - Vietcombank	272673151
183	Nguyễn Minh Nhu	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7525446006	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN MINH NHU - 0481000919082 - Vietcombank	272771826
184	Nguyễn Văn Em	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7525483292	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN EM - 0001021031721 - Vietcombank	271528066
185	Phạm Ngọc Quân	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7526015549	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAM NGOC QUAN - 0481000842322 - Vietcombank	272877264
186	Nguyễn Thị Nhiên	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7526429239	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NHIEU - 0481000914415 - Vietcombank	272878337
187	Lương Minh Trí	Bảo trì sửa chữa điện trong xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7526942483	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LUONG MINH TRI - 0481000889617 - Vietcombank	272800171
188	Nguyễn Thị Thiên Thanh	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7713004855	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THIEN THANH - 0481000730985 - Vietcombank	351309686
189	Lê Văn Đức	Tổ trưởng Vận hành máy Nhuộm	Không xác định thời hạn	7912088587	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE VAN DUC - 0481000824904 - Vietcombank	187198824
190	Nguyễn Thị Đạm	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7912154326	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI DAM - 0401001454500 - Vietcombank	331872275

191	Lê Văn Nhó	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Không xác định thời hạn	7913289801	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE VAN NHO - 0481000838362 - Vietcombank	371357258
192	Nguyễn Phương Nam	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7913294132	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN PHUONG NAM - 0181003638174 - Vietcombank	381467285
193	Phạm Nguyễn Quỳnh Như	Nhân viên Trợ lý sản xuất	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7916552935	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAM NGUYEN QUYNH NHU - 0481000708725 - Vietcombank	272417419
194	Võ Thị Sơn Ca	Nhân viên nhập liệu	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	7938256289	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	VO THI SON CA - 0001021497889 - Vietcombank	024945781
195	Phan Thị Thanh Phương	Nhân viên kho vật tư	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8013001897	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN THI THANH PHUONG - 0481000739544 - Vietcombank	272066209
196	Nguyễn Thị Kiều	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8421572809	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI KIEU - 0481000748916 - Vietcombank	334788872
197	Thạch Mạnh	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8421770549	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	THACH MANH - 0001021498119 - Vietcombank	334855366
198	Bùi Văn Hứa	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8421890167	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI VAN HUA - 0001013819518 - Vietcombank	334984512
199	Dương Trọng Hữu	Công nhân Vận hành máy Mặc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8722673064	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DUONG TRONG HUU - 0481000870792 - Vietcombank	342046833
200	Nguyễn Văn Phương	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8722947256	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN PHUONG - 0601000510985 - Vietcombank	341063450
201	Huỳnh Thị Bé Bảy	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8723848944	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNNH THI BE BAY - 0481000901916 - Vietcombank	341188043
202	Nguyễn Anh Đào	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8724208183	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN ANH DAO - 0001013339526 - Vietcombank	341353206
203	Lê Thanh Trí	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8922633216	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE THANH TRI - 0401001416256 - Vietcombank	351396415

204	Quách Thị Hạnh	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8922697838	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	QUÁCH THỊ HẠNH - 0401001415843 - Vietcombank	351405057
205	Lâm Thị Dẫn	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8923616781	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LÂM THỊ DẪN - 0481000870796 - Vietcombank	351123606
206	Nguyễn Thị Múm	Công nhân vệ sinh	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8923734540	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYỄN THỊ MÚM - 0001021296118 - Vietcombank	352556196
207	Trần Uy Danh	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8924758124	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRẦN UY DANH - 0401001493120 - Vietcombank	351703388
208	Mai Văn Dương	Tổ trưởng Vận hành máy Mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8925090370	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	MAI VĂN DƯƠNG - 0481000864635 - Vietcombank	352007612
209	Nguyễn Văn Luân	Công nhân bốc xếp trong kho sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8925335246	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYỄN VĂN LUÂN - 0481000861237 - Vietcombank	352574045
210	Nguyễn Thị Phương	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8925692114	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG - 0001019977105 - Vietcombank	351076964
211	Lê Minh Hoàng	Công nhân Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8925699293	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LÊ MINH HOÀNG - 0001020664678 - Vietcombank	351309350
212	Phan Phúc Hậu	Công nhân Vận hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8925699295	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN PHÚC HẬU - 0001020536040 - Vietcombank	351610261
213	Trần Thanh Toàn	Tổ trưởng Vận hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	8925713448	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRẦN THANH TOÀN - 0481000889742 - Vietcombank	352572421
214	Danh Thị Ngọc Mai	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9121672432	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	DANH THỊ NGỌC MAI - 0001020664839 - Vietcombank	371411683
215	Nguyễn Văn Phú	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9121772881	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYỄN VĂN PHÚ - 0001019979883 - Vietcombank	371343317
216	Trần Minh Quang	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9121981295	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRẦN MINH QUANG - 0481000870798 - Vietcombank	370777202
217	Âu Kim Hằng	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền Dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9122401319	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	AU KIM HẰNG - 0001015531270 - Vietcombank	371126271

218	Huỳnh Hải Đăng	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9122589054	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH HAI DANG - 0401001475172 - Vietcombank	371929555
219	Nguyễn Thị Minh Thư	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9122683717	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI MINH THU - 0001020664918 - Vietcombank	372013061
220	Lê Thúy Kiều	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9122708385	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE THUY KIEU - 0481000874047 - Vietcombank	371979782
221	Bùi Quang Vinh	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9123162054	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI QUANG VINH - 0001021023024 - Vietcombank	372043262
222	Phan Văn Hiệp	Công nhân Văn hành máy Mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9123223761	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	PHAN VAN HIEP - 0481000853841 - Vietcombank	370558906
223	Bùi Văn Cho	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9123661298	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI VAN CHO - 0001020537600 - Vietcombank	371122304
224	Bùi Thị Tâm	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9123661299	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI THI TAM - 0481000299765 - Vietcombank	371223779
225	Nguyễn Minh Luân	Công nhân Văn hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9123694358	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN MINH LUAN - 0411000608502 - Vietcombank	371261139
226	Thạch Văn Hồng	Công nhân Văn hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9124008667	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	THACH VAN HONG - 0481000914703 - Vietcombank	371457323
227	Cao Thị Thảo	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9124063983	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	CAO THI THAO - 0001018915255 - Vietcombank	371925800
228	Trần Văn Út Anh	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9124069619	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN VAN UT ANH - 0481000919083 - Vietcombank	371989003
229	Trần Văn Út Em	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9124069620	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN VAN UT EM - 0481000919084 - Vietcombank	371989005
230	Trần Văn Nhân	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9222371587	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN VAN NHAN - 0001013235695 - Vietcombank	092076004484
231	Huỳnh Thị Bích Thủy	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9222483866	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH THI BICH THUY - 0001013285302 - Vietcombank	362487079

232	Nguyễn Thị Thoa	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9223018096	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI THOA - 0001021031322 - Vietcombank	092176003238
233	Lưu Thủy Hằng	Công nhân Vận hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9320829553	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LUU THUY HANG - 0481000884924 - Vietcombank	364049921
234	Bùi Văn Thi	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9320830019	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI VAN THI - 0481000895910 - Vietcombank	363854092
235	Nguyễn Thị Cẩm	Công nhân Vệ sinh xưởng Dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9320843333	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI CAM - 0481000895914 - Vietcombank	363854093
236	Huỳnh Thị Cẩm Nhung	Nhân viên kế hoạch sản xuất	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9321538250	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH THI CAM NHUNG - 0001021022544 - Vietcombank	363993812
237	Nguyễn Chí Dương	Công nhân Vận hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9321902011	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN CHI DUONG - 0001018914372 - Vietcombank	364129483
238	Ngô Thị Đăng Ryl	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9421826786	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGO THI DANG RYL - 0401001485302 - Vietcombank	365467372
239	Lê Quang Cầu	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9421856281	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE QUANG CAU - 0481000921329 - Vietcombank	365467656
240	Nguyễn Thị Na	Công nhân Vận hành máy mắc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9422259868	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI NA - 0001021023282 - Vietcombank	385276139
241	Lâm Thái Luân	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9422635028	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LAM THAI LUAN - 0481000902733 - Vietcombank	366354130
242	Trần Thùy Dương	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9508003236	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN THUY DUONG - 0001018425686 - Vietcombank	385072813
243	Nguyễn Văn Khanh	Công nhân Vận hành máy dệt Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521112213	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN KHANH - 0001012920796 - Vietcombank	385264374
244	Nguyễn Thị Chi	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521158794	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI CHI - 0001021031116 - Vietcombank	385543784
245	Lê Thanh Tiến	Công nhân Vận hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521315002	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	LE THANH TIEN - 0001018425887 - Vietcombank	385458885

246	Trần Quốc Danh	Công nhân Văn hành máy Giặt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521396026	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRAN QUOC DANH - 0001021160829 - Vietcombank	385840685
247	Nguyễn Trương Kỳ	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521405448	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN TRUONG KY - 0001021160425 - Vietcombank	381533847
248	Nguyễn Hồng Nhung	Công nhân Văn hành máy mặc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521465553	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN HONG NHUNG - 0001012921690 - Vietcombank	385493747
249	Nguyễn Tuấn Anh	Bảo trì Sửa chữa máy Dệt tại phân xưởng	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521521620	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN TUAN ANH - 0481000909663 - Vietcombank	385486973
250	Nguyễn Thu Phương	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9521521626	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THU PHUONG - 0481000508630 - Vietcombank	385315320
251	Nguyễn Ý Ý	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9522054138	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN Y Y - 0481000864647 - Vietcombank	385826390
252	Nguyễn Kim Ni	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9522152980	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN KIM NI - 0001021497999 - Vietcombank	385872692
253	Nguyễn Mộng Nghi	Công nhân Kiểm vải trong dây chuyền dệt	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9621424755	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN MONG NGHI - 0001016722517 - Vietcombank	381585917
254	Nguyễn Văn Khiêm	Công nhân Văn hành máy Nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9621815304	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN VAN KHIEM - 0001018914955 - Vietcombank	381082266
255	Trịnh Vũ Đang	Nhân viên Thí nghiệm, phân tích hóa chất, thuốc nhuộm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9622094319	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	TRINH VU DANG - 0001021022694 - Vietcombank	381897105
256	Huỳnh Văn Sở	Công nhân Văn hành máy mặc sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9622176102	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	HUYNH VAN SO - 0481000914702 - Vietcombank	381359591
257	Nguyễn Thị Hương	Nhân viên Thí nghiệm sợi	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9622326123	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	NGUYEN THI HUONG - 0001017921736 - Vietcombank	381543961
258	Bùi Thị Keng	Công nhân Văn hành máy dệt kiểm	Xác định thời hạn 1 năm - 3 năm	9622948455	07/08/2021	15/09/2021	3.710.000	BUI THI KENG - 0481000911334 - Vietcombank	381301829

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai									
TT	Họ và tên	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân					
1	Trần Thị Ngát	1.000.000	TRAN THI NGAT - 0841000089685 - Vietcombank	241571751					
2	Huỳnh Ngọc Tuyền	1.000.000	HUYNH NGOC TUYEN - 0481000789151 - Vietcombank	341680401					
3	Nguyễn Thị Thúy Kiều	1.000.000	NGUYEN THI THUY KIEU - 0121002015455 - Vietcombank	271618307					
III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con đẻ dưới 06 tuổi									
TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân	
1	Hoàng Phi Yến	Lê Hoàng Yến My	18/06/2016	Lê Trung Hiếu	272300536	1.000.000	HOANG PHI YEN - 0481000748904 - Vietcombank	272416399	
2	Nguyễn Thị Ngọc Xuân	Nguyễn Ngọc Thùy Anh	17/12/2017	Nguyễn Văn Bé Nhỏ	341580382	1.000.000	NGUYEN THI NGOC XUAN - 0401001401626 - Vietcombank	341847021	
3	Lê Văn Đờ	Lê Đăng Khôi	07/07/2019	Nguyễn Kiều Em	381741687	1.000.000	LE VAN DO - 0001019833064 - Vietcombank	381517001	
4	Huỳnh Thị Tuyết	Nguyễn Huỳnh Khai Minh	09/01/2021	Nguyễn Hoàng Duy	352088417	1.000.000	HUYNH THI TUYET - 0401001396009 - Vietcombank	087187001304	
5	Nguyễn Thị Thùy Ngân	Nguyễn Minh Khang	06/02/2018	Nguyễn Minh Khai	291023706	1.000.000	NGUYEN THI THUY NGAN - 0481000616095 - Vietcombank	092190003630	
		Nguyễn Ngọc Quỳnh Nga	16/02/2020			1.000.000			

6	Rahlan H'Phat	Rah Lan H' Phuong	26/11/2015			1.000.000	RAH LAN H'PHAT - 0181003648655 - Vietcombank	231072624
7	H Bien Bya	Nguyễn Gia Long	03/03/2019	Nguyễn Văn Luân	352574045	1.000.000	H BIEN BYA - 0481000864650 - Vietcombank	240921211
8	Trần Thị Hiền	Nguyễn Trần Quang Nhật	26/01/2017	Nguyễn Đình Long	241312866	1.000.000	TRAN THI HIEN - 0481000902935 - Vietcombank	241312867
9	Nguyễn Thị Ngọc Mai	Nguyễn Phước Trường Thịnh	31/08/2018	Nguyễn Phước Trường Hà	225270950	1.000.000	NGUYEN THI NGOC MAI - 0001021018057 - Vietcombank	272985230
10	Rahlan Phũ	Rmah Tory	02/11/2019	Rmah H' Biền	231326153	1.000.000	RAH LAN PHU - 0001016082244 - Vietcombank	230944680
11	Rmah H' Phiar	Hmah Tomy	22/01/2016			1.000.000	RMah H PHIAR - 0481000897149 - Vietcombank	231146595
12	Trần Đức Anh	Trần Đức Khang	10/09/2019	Lê Đỗ Thanh Ngân	272384401	1.000.000	TRAN DUC ANH - 0481000648681 - Vietcombank	272165128
13	Đặng Văn Cường	Đặng Đình Trọng	09/08/2019	Nguyễn Ngọc Sen	271608851	1.000.000	DANG VAN CUONG - 0481000722592 - Vietcombank	272656405
14	Trần Thị Bích Diệu	Huỳnh Thanh Đạt	27/11/2017	Huỳnh Thanh Thế	271321194	1.000.000	TRAN THI BICH DIEU - 0481000722216 - Vietcombank	271848840
15	Nguyễn Tuấn Anh	Nguyễn Mỹ Tiên	02/05/2020	Nguyễn Thu Phương	385315320	1.000.000	NGUYEN TUAN ANH - 0481000909663 - Vietcombank	385486973
16	Rah Lan H' Ni	Rahlan Tié	11/07/2017	Siu Wiên	2304686854	1.000.000	RAH LAN H NI - 0001018425487 - Vietcombank	230743875
		Rahlan H'Dié	11/07/2017			1.000.000		
		Rahlan H'Lié	10/10/2019			1.000.000		
17	La O Xanh	Bà Thị Thùy Vân	02/08/2018	Bà Thị Tình	221228050	1.000.000	LA O XANH - 0001020536616 - Vietcombank	221190405

18	Nguyễn Văn Em	Nguyễn Bảo Nam	07/05/2019	Po Phi Ah	351867131	1.000.000	NGUYEN VAN EM - 0001021031721 - Vietcombank	271528066
19	Cao Thị Thảo	Nguyễn Văn Khang	02/03/2018	Nguyễn Văn Lâm	352394664	1.000.000	CAO THI THAO - 0001018915255 - Vietcombank	371925800
20	Lê Quang Long	Lê Quang Gia Huy	02/04/2019	Mai Thị Luận	038184001683	1.000.000	LE QUANG LONG - 0481000821563 - Vietcombank	272771294
		Lê Quang Gia Hùng	02/02/2021			1.000.000		
21	Nguyễn Minh Luân	Nguyễn Thái Bảo	26/04/2017	Nguyễn Thị Linh	372098293	1.000.000	NGUYEN MINH LUAN - 0411000608502 - Vietcombank	371261139
22	Rahlan Cương	Siu H' Yén	14/05/2016	Siu H' El	231146516	1.000.000	RAH LAN CUONG - 0481000899419 - Vietcombank	231070714
23	RoLan Cương	Siu Y Kiệt	24/06/2021	Siu H' el	231146516	1.000.000	RAH LAN CUONG - 0481000899419 - Vietcombank	231070714
24	Trần Văn Hùng	Trần Hoàng Bách	15-07-18	Dương Thị Lệ Thu	271972040	1.000.000	TRAN VAN HUNG - 0481000904447 - Vietcombank	272576667
		Trần Hoàng Phát	25/08/2020			1.000.000		
25	Đào Huỳnh Ngân	Võ Kim Duyên	04/06/2016	Võ Ngọc Dũng	271382626	1.000.000	DAO HUYNH NGAN - 0401001342331 - Vietcombank	271516749
26	Nguyễn Thị Như	Vũ Thị Ngọc Hạnh	20/12/2016	Vũ Tấn Thành	271510591	1.000.000	NGUYEN THI NHU - 0481000786307 - Vietcombank	272801624
		Vũ Trọng Phúc	21/03/2020			1.000.000		
27	Nguyễn Thành Trường	Nguyễn Trường Hải	04/06/2016	Lê Thị Thảo	038188009896	1.000.000	NGUYEN THANH TRUONG - 0481000722136 - Vietcombank	024149410
28	Phạm Thị Phan	Bùi Minh Quân	21/02/2019	Bùi Văn Linh	187453357	1.000.000	PHAM THI PHAN - 0001016988151 - Vietcombank	187346187



29	Phan Thị Thanh Phương	Phan Thiện Nhân	26/02/2019			1.000.000	PHAN THI THANH PHUONG - 0481000739544 - Vietcombank	272066209
30	Phan Thị Thơm	Cao Phan Gia Hân	11/05/2020	Cao Xuân Chung	186593440	1.000.000	PHAN THI THOM - 0481000764822 - Vietcombank	186716558
31	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Phạm Bảo Hân	06/08/2019	Phạm Ngọc Thắng	186853443	1.000.000	NGUYEN THI NGOC TRAM - 0001017525357 - Vietcombank	187178446
32	Hồ Văn Hùng	Hồ Nhã Hân	18/03/2018	Ngô Thị Diễm Tuyết	025454105	1.000.000	HO VAN HUNG - 0871004233926 - Vietcombank	272147591
33	Trần Thị Kim Chung	Trần Minh Thông	17/11/2017			1.000.000	TRAN THI KIM CHUNG - 0481000863320 - Vietcombank	272673151
		Trần Ngọc Gia Hân	08/03/2020			1.000.000		
34	Mai Văn Dương	Mai Hoàng Yến	04/06/2016	Trịnh Thị Minh Thư	352393542	1.000.000	MAI VAN DUONG - 0481000864635 - Vietcombank	352007612
		Mai Hoàng Anh	11/04/2019			1.000.000		
35	Phan Văn Hợp	Phan Lê Bảo Anh	18/10/2016	Lê Thị Ánh	271786896	1.000.000	PHAN VAN HOP - 0481000758729 - Vietcombank	271942426
36	Huỳnh Văn Sở	Huỳnh Ngọc Trâm	14/05/2021	Hà Thanh Thúy	381367316	1.000.000	HUYNH VAN SO - 0481000914702 - Vietcombank	381359591
37	Triệu Mỹ Ngọc	Triệu Hoàn Hải Nam	02/02/2020			1.000.000	TRIEU MY NGOC - 0481000784844 - Vietcombank	385713383
38	Bùi Vĩ Vĩ	Nguyễn Tri Thiện	22/09/2018	Nguyễn Tri Thúc	250442191	1.000.000	BUI VI VI - 0121000221011 - Vietcombank	271437135
39	Trương Văn Lâm	Trương Thiên Bảo	31/10/2018	Ngô Thị Thanh Hằng	272657749	1.000.000	TRUONG VAN LAM - 0401001434189 - Vietcombank	352409976
40	Nguyễn Văn Sinh	Nguyễn Gia Ngân	22/06/2020	Lê Thị Kiều Nga	271932289	1.000.000	NGUYEN VAN SINH - 0481000722377 - Vietcombank	271820065

41	Lê Văn Cường	Lê Thị Trà My	07/09/2018	Trần Thị Ngọc	352616305	1.000.000	LE VAN CUONG - 0481000803737 - Vietcombank	351924329
42	Nguyễn Thị Hương	Lê Nguyễn Bích Hoàng	06/10/2016	Lê Văn Hát	381577808	1.000.000	NGUYEN THI HUONG - 0001017921736 - Vietcombank	381543961
43	Phương Thị Hồng	Trương Bảo Thiên Ân	13/02/2016	Trương Văn Hiếu	241071758	1.000.000	PHUONG THI HONG - 0291000273224 - Vietcombank	241087140
		Trương Bảo Thiên Hương	03/09/2017			1.000.000		
44	Trần Thị Ngát	Nguyễn Hữu Hải	02/01/2016	Nguyễn Hữu Hưng	241324359	1.000.000	TRAN THI NGAT - 0841000089685 - Vietcombank	241571751
45	Kpuih Mơ	Rmah H' Lin	01/04/2020	Rmah Liên	231246505	1.000.000	KPUIH MO - 0001012615815 - Vietcombank	231379813
46	Kpuih Sem	Rmah Lúu	06/08/2017	Rmah Plep	231072136	1.000.000	KPUIH SEM - 0481000899418 - Vietcombank	231246978
		Rmah H' Thảo	18/05/2019			1.000.000		
47	Nguyễn Mộng Nghi	Nguyễn Gia Huy	08/05/2016	Trần Văn Ngân	352176347	1.000.000	NGUYEN MONG NGHI - 0001016722517 - Vietcombank	381585917
48	Nguyễn Thị Tài	Trần Nguyễn Minh Tâm	21/08/2015	Trần Ngọc Tuấn	271802334	1.000.000	NGUYEN THI TAI - 0481000721413 - Vietcombank	271608470
		Trần Ngọc Phương Thúy	23/03/2020			1.000.000		
49	Võ Thị Sơn Ca	Lý Khả Hân	08/09/2019	Lý Minh Trí	272115846	1.000.000	VO THI SON CA - 0001021497889 - Vietcombank	024945781
50	Rơ Lan Mễn	Nguyễn Rơ Lan Minh Nhật	26/05/2020	Nguyễn Minh Thư	371391871	1.000.000	RO LAN MEN - 0001017139823 - Vietcombank	231139926
51	Kpuih Sem	Rmah Lil	06/08/2017	Rmah Plep	231072136	1.000.000	KPUIH SEM - 0481000899418 - Vietcombank	231246978

52	Phan Quốc Nhi	Phan Phương Nghi	24/12/2017	Huỳnh Thị Loan	270240561	1.000.000	PHAN QUOC NHI - 0281000646733 - Vietcombank	272101122
53	Trương Trung Tuấn	Trương Quân Bảo	02/04/2020	Nguyễn Thị Huyền	183651627	1.000.000	TRUONG TRUNG TUAN - 0001021178471 - Vietcombank	261126258
54	Ngô Thành Lâm	Ngô Quốc Huy	16/02/2017	Lê Thị Cẩm Hằng	366174387	1.000.000	NGO THANH LAM - 0001018392146 - Vietcombank	363757478
		Ngô Quốc Tính	12/02/2020			1.000.000		
55	Nguyễn Văn Minh Sang	Nguyễn Minh Trọng	12/06/2018	Nguyễn Ngọc Diệu	271608775	1.000.000	NGUYEN VAN MINH SANG - 0481000706400 - Vietcombank	272172433
56	Nguyễn Quốc Thi	Nguyễn Gia Huy	29/07/2021	Hồ Ngọc Diệp	385489469	1.000.000	NGUYEN QUOC THI - 0481000781071 - Vietcombank	385450821
57	Nguyễn Minh Tâm	Nguyễn Minh Thiện	13/06/2021	Trần Thị Trúc Ly	371940716	1.000.000	NGUYEN MINH TAM - 0481000721403 - Vietcombank	272318283
IV. Tổng cộng						1.025.470.000		

Tổng số tiền hỗ trợ: 1.025.470.000 đồng
(Một tỷ, không trăm hai mươi lăm triệu, bốn trăm
bảy mươi ngàn đồng chẵn)

T.M.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Sơn Hùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG TẠM HOÀN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG, NGHỈ VIỆC KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG
DO ĐẠI DỊCH COVID-19 CỦA CÔNG TY TNHH QUANG THU LONG THÀNH

(Đính kèm theo Quyết định số 2807/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phần xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Số sổ bảo hiểm	Thời gian tạm hoãn thực hiện HĐLĐ/nghỉ việc không hưởng lương		Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm			
I. Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương									
1	Nguyễn Ngọc Phương	Kế toán	Không xác định thời hạn	7508019474	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Nguyễn Ngọc Phương - 0121001529433 - Vietcombank	272097796
2	Nguyễn Thị Thảo Ly	Kế toán	Không xác định thời hạn	7508150597	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Thảo Ly - 0121000868286 - Vietcombank chi nhánh Chợ Sắt - Đồng Nai	271673785
3	Hoàng Thị Kim Châu	Kế toán	Không xác định thời hạn	7513032206	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Hoàng Thị Kim Châu - 1021362951 - Vietcombank chi nhánh Chợ Sắt - Đồng Nai	271991912
4	Nguyễn Công Đức	Tài xế	Không xác định thời hạn	7515100227	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Nguyễn Công Đức - 0121000897935 - Vietcombank	271444575
5	Nguyễn Văn Hoàng	Tài xế	Không xác định thời hạn	7526409739	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thị Vui - 050122515221 - Sacombank chi nhánh Gia Kiệm	271442567
6	Nguyễn Thanh Hoài	Kế toán	Không xác định thời hạn	7512170757	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Nguyễn Thanh Hoài - 19135295612014 - Ngân hàng techcombank chi nhánh Tân Biên Hố Nai	272143675

7	Nguyễn Thị Thu Thảo	Bán hàng	Không xác định thời hạn	7515049197	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Mai Thị Thanh Thảo - 050003859621 - Sacombank chi nhánh Gia Kiệm	272041914
8	Tống Thị Nhung	Kế toán	Không xác định thời hạn	7512170755	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Bùi công Đình - 5915215030572 - Ngân hàng Agribank chi nhánh Thống Nhất Đồng Nai	272788347
9	Hoàng Văn Điệp	Tài xế	Không xác định thời hạn	7911081692	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Hoàng Lan Nhi - 181614849230409 - Ngân hàng Eximbank chi nhánh Biên hòa	270751721
10	Đào Minh Nhật	công nhân sửa chữa xe	Không xác định thời hạn	7524177807	16/07/2021	05/09/2021	3.710.000	Trương Thị Bích Quyên - 9704150108880041 - Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Đồng nai	272035098

II. Hỗ trợ người lao động đang mang thai

TT	Họ và tên	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Hoàng Thị Kim Châu	1.000.000	Hoàng Thị Kim Châu - 1021362951 - Vietcombank chi nhánh Chợ Sắt - Đồng Nai	271991912
2	Nguyễn Thị Thu Thảo	1.000.000	Mai Thị Thanh Thảo - 050003859621 - Sacombank chi nhánh Gia Kiệm	272041914

III. Hỗ trợ người lao động đang nuôi con để dưới 06 tuổi

TT	Họ và tên	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ	Ký nhận và ghi rõ họ tên hoặc chuyển vào tài khoản của người lao động	Số CMND/thẻ căn cước công dân
1	Nguyễn Ngọc Phương	Bùi Tuấn Minh	07/01/2016	Bùi Tuấn An	271548589	1.000.000	Nguyễn Ngọc Phương - '0121001529433 - Vietcombank	272097796
2	Nguyễn Thị Tháo Ly	Nguyễn Minh Nhật Nguyễn Hoàng Minh Tâm Nguyễn Minh Khôi	29/08/2017 10/04/2016 08/03/2020	Nguyễn Hoàng Công	271743959	1.000.000 1.000.000 1.000.000	Nguyễn Thị Tháo Ly - '0121000868286 - Vietcombank chi nhánh Chợ	271673785

3	Nguyễn Thị Thu Thảo	Trần Nguyễn Hoàng Thiên Phúc	17/11/2018	Trần Đình Phong	271969994	1.000.000	Mai Thị Thanh Thảo - '050003859621 - 'Sacombank chi nhánh Gia kiem	272041914
4	Trần Hoàng Kim Châu	Trần Hoàng Kim Ngân Trần Hoàng Kim Thư Nguyễn Hoàng Quân	08/10/2019 29/09/2017 23/01/2019	Trần Anh Sơn	271822259	1.000.000 1.000.000 1.000.000	Hoàng Thị Kim Châu - 1021362951 - 'Vietcombank Nguyễn Thanh Hoài - 19135295612014 - 'Ngân	271991912 272143675
5	Nguyễn Thanh Hoài	Nguyễn Khánh Vy	23/02/2021	Nguyễn Trung Hiếu	272012962	1.000.000		
IV. Tổng cộng					48.100.000			

Tổng số tiền hỗ trợ: 48.100.000 đồng
(Bốn mươi tám triệu, một trăm ngàn đồng chẵn)



TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Sơn Hùng